

Số130/BC-SKHCCN

Đồng Nai, ngày 17tháng 7 năm 2017

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính phục vụ kiểm tra Ban Chỉ đạo CCHC của tỉnh năm 2017**

Thực hiện quyết định số 98/QĐ-BCĐ của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Đồng Nai ngày 07/7/2017 về thực hiện Quyết định kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2017 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh.

Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả cải cách hành chính phục vụ đoàn kiểm tra với những nội dung như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

##### **1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo và quán triệt nhiệm vụ cải cách hành chính**

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

***Triển khai chỉ đạo thực hiện các nội dung kế hoạch của UBND tỉnh như sau:***

Quyết định 2014/QĐ-UBND tỉnh Đồng Nai ngày 29/6/2016 về ban hành Chương trình CCHC tỉnh giai đoạn 2016- 2020;

Kế hoạch số 6493/KH-UBND ngày 27/7/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020;

Kế hoạch 4493/KH-UBND ngày 2/6/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức viên chức cho hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020.

***Triển khai các kế hoạch trọng tâm của UBND tỉnh trong năm 2017 đó là:***

- Kế hoạch 12835/KH-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai ngày 29/12/2016 về thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2017;

- Triển khai thực hiện Công văn số 1711/UBND - HCTC ngày 28/2/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa bàn tỉnh.

- Kế hoạch số 12284/KH-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về Kế hoạch Thông tin tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2017;

- Kế hoạch số 12677/KH-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017;

- Kế hoạch 12818/KH-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cho hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai năm 2017.

- Kế hoạch số 12313/KH-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2017.

Triển khai công văn số 4790/KH-UBND ngày 23/5/2017 về thực hiện kế hoạch triển khai xác định Bộ Chỉ số cải cách hành chính, công vụ các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2017;

Tổ chức thực hiện kế hoạch Tổ chức Chương trình tìm kiếm sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2017 với Chủ đề "Cải cách hành chính : Ý tưởng và thực tiễn" tại văn bản số 3675/KH-UBND ngày 22/4/2017 của UBND tỉnh qua đó Sở đã thực hiện xây dựng ý tưởng sáng kiến trong CCHC đó là:

***Xây dựng Hệ thống giám sát môi trường thông minh trong Kh***

***; Tự***

***động hóa việc nhận dạng bất thường về môi trường bên trong kho lưu trữ dữ liệu giảm việc thực hiện bằng thủ công ghi chép; Thông báo tức thời khi có sự cố xảy ra cho người quản lý.***

**2. Cải cách thể chế**

***a. Công tác xây dựng và ban hành các văn bản QPPL:***

- Tổ chức soạn thảo và lấy ý kiến đối với 3 dự thảo tham mưu UBND tỉnh ban hành về quản lý các đề tài, dự án; các nhiệm vụ KH-CN và công tác quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ KH-CN theo kế hoạch ban hành trong năm 2017.

- Đã soạn thảo và thực hiện quy trình xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Điều 2 Nghị quyết 160/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 (Đang chờ HĐND tỉnh phê duyệt, dự kiến trong tháng 07/2017).

- Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 1 VBQPPL “Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Long Khánh” dùng cho sản phẩm chôm chôm tróc và chôm chôm nhẵn”.

***b. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: 2 VBQPPL***

- Tiến hành rà soát VBQPPL do UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực 2016: Có 1 VBQPPL hết hiệu lực một phần - Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Tân Triều” dùng cho sản phẩm quả bưởi đường lá cam và bưởi ổi

- Qua rà soát đã kiến nghị UBND tỉnh tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Điều 2 Nghị quyết 160/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 của HĐND tỉnh, trong đó có quy định chế độ trợ cấp thu hút đối với CBCC làm công tác công nghệ thông tin.

**c. Công tác tự kiểm tra văn bản QPPL:** 03 đợt tự rà soát văn bản QPPL trong lĩnh vực khoa học và công nghệ theo nội dung cụ thể sau:

- Một là, rà soát VBQPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo chuyên đề hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp;

- Hai là, rà soát danh mục VBQPPL là Nghị quyết trình HĐND tỉnh ban hành trong năm 2017;

- Ba là, rà soát VBQPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực phí và thu phí.

Ngoài ra, Sở cũng đã xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2017 (Kế hoạch số 107/KH-SKHCN ngày 25/01/2017).

### **3. Cải cách thủ tục hành chính**

#### **a. Công tác Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC):**

- Lãnh đạo và chỉ đạo ban hành các Kế hoạch: Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 (Kế hoạch số 10/KH-SKHCN ngày 04/01/2017), Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính (Kế hoạch số 27/SKHCN-PC ngày 09/1/2017), Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kiểm soát TTHC năm 2017 (Kế hoạch số 47/KH-SKHCN ngày 11/01/2017) nhằm tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp cận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Đảm bảo thủ tục hành chính hiện hành được kịp thời công bố và công khai theo thẩm quyền giải quyết của Sở và được niêm yết đầy đủ theo quy định.

- Tổng số TTHC đã công bố theo danh mục TTHC đã được chuẩn hóa tên thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ là: 51 TTHC cấp tỉnh. Trong đó, có 1 TTHC đặc thù và không có TTHC cấp huyện và cấp xã.

- Số TTHC của Sở, ngành đã đưa ra bộ phận một cửa của Sở và Trung tâm Hành chính công là: 51 TTHC, đạt tỷ lệ: 100 % (so với tổng số TTHC đã công bố);

**b. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông** (Sở Khoa học và Công nghệ không có TTHC thuộc diện phải giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông):

- Phối hợp kịp thời các hoạt động nhằm góp phần vào hoạt động Trung tâm Hành chính công của tỉnh: cử nhân sự, công bố TTHC, vận hành và có ý kiến góp ý kịp thời trong quá trình khai thác phần mềm Egov....

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1.432 hồ sơ

+ Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 1.416 hồ sơ

+ Số hồ sơ hiện đang giải quyết: 16 hồ sơ (chưa đến hạn).

#### **4. Tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy hành chính của đơn vị.**

##### ***a) Công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy***

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở được kiện toàn theo hướng tăng cường bộ máy tham mưu về cơ chế chính sách; củng cố bộ máy thực thi pháp luật và xác định đúng vị trí quan trọng của cơ quan thanh tra, kiểm tra, giám sát về lĩnh vực KHHCN;

Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 về ban hành quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện báo cáo về tổ chức bộ máy, biên chế công chức, hợp đồng lao động trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tại văn bản số 04 /BC-SKHHCN ngày 05 tháng 01 năm 2017; Báo cáo thực trạng sử dụng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính năm 2017 tại văn bản số 66/BC-SKHHCN ngày 5/5/2017.

##### **Tổng số biên chế hiện nay bao gồm:**

- Về cơ cấu: Sở có 01 Giám đốc, 03 Phó Giám đốc Sở (*Trong đó có 1 Phó Giám đốc Sở nhận quyết định nghỉ hưu từ ngày 1/3/2017*)

- Về tổ chức: giúp việc cho Ban Giám đốc Sở có 09 phòng chuyên môn và 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc và 01 Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

*Thực hiện quy trình, thủ tục bàn giao Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai cho Ban Quản lý Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học theo Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 16/06/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng bàn giao khi chuyển Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ sang trực thuộc Ban Quản lý Khu công nghệ cao Công nghệ sinh học .*

- Tổng biên chế Sở là 55 bao gồm: Khối Văn phòng sở gồm 50 biên chế và 05 hợp đồng theo nghị định 68/NĐ-CP

- Về tổ chức Đảng, đoàn thể gồm có:

- + Đảng ủy Sở, trong đó có 12 Chi bộ trực thuộc;
- + Công đoàn cơ sở, trong đó có 5 Công đoàn bộ phận và 7 tổ Công đoàn;
- + Đoàn cơ sở, trong đó có 6 Chi đoàn trực thuộc;
- + Hội Cựu Chiến binh cơ sở;
- + Ban Nữ công cơ sở.
- + Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ

##### ***b) Việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước***

Tiếp tục được duy trì thực hiện theo quyết định Quyết định số 218 /QĐ-SKHHCN ngày 10 tháng 9 năm 2013 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh đồng Nai về Ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức các phòng chuyên môn, Chi cục và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

***c) Xây dựng và thực hiện đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.***

Tiếp tục chỉ đạo Văn phòng Sở rà soát, hoàn chỉnh các nội dung kế hoạch hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và của các phòng, ban thuộc Sở. Thực hiện rà soát, bố trí CBCCVC theo đúng vị trí việc làm đã xây dựng về ngạch công chức và chức danh vị trí việc làm.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Kế hoạch số 3988/KH-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh về tinh giản biên chế; Quyết định số 2019/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 về quyết định đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện thực hiện đến năm 2021 của tỉnh Đồng Nai.

**5. Xây dựng nâng cao đội ngũ cán bộ, công chức**

***a) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức***

***+ Về quản lý biên chế:***

- Thực hiện tốt các quy định hướng dẫn của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Sở Nội vụ trong việc quản lý biên chế công chức, Trong quý 2 năm 2017 Sở tiếp tục duy trì và bám sát đề án vị trí việc làm trong đó đã xác định rõ, cụ thể từng yêu cầu vị trí của chức danh làm việc đảm bảo bố trí đúng vị trí việc làm của Sở;

- Thực hiện các quy định quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong những năm qua sở Khoa học và Công nghệ luôn thực hiện tốt việc quản lý cán bộ CCVC,

- Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp thực hiện cập nhật thông tin CBCCVC lên hệ thống quản lý ngành Nội vụ của tỉnh Đồng Nai tại trang Web: <http://tcnn.snv.dongnai.gov.vn>, kết quả đã cập nhật thông tin cơ bản của CBCCVC vào 2 biểu mẫu HC và XA trong thời gian tới Sở tiếp tục rà soát và đôn đốc các đơn vị thực hiện.

***b) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức***

Nhận thức rõ công tác đào tạo là nhiệm vụ trọng yếu trong công tác cán bộ, đặc biệt các cán bộ thuộc diện quy hoạch được đưa vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC, VC hàng năm của Sở.

Triển khai quyết của UBND tỉnh về Quyết định Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cho hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai năm 2017; Kế hoạch của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ về triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2017.

Kế hoạch 4493/KH-UBND ngày 2/6/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức viên chức cho hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020;

Qua đó Lãnh đạo Sở chỉ đạo thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2017 tại công văn số 1255/SKH-CN-VP ngày 27/9/2016 của Sở qua đó đã tạo điều kiện cho công chức,

viên chức tiếp tục tham dự các khóa đào tạo chuyên môn, chính trị, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng, đối tượng đảng, đảng viên mới, các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao nhận thức lý luận chính trị phục vụ tốt công tác, nhiệm vụ được phân công.

+ **Sở thực hiện đào tạo một số lớp sau:**

**📌 Đối với lớp Đào tạo, bồi dưỡng Về lý luận chính trị**

Thực hiện bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị trình độ trung cấp, cao cấp, cử nhân cho đội ngũ cán bộ đương chức và cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo các phòng/ đơn vị trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện đào tạo đạt tỷ lệ 14,4% trên tổng số CBCCVC cụ thể như sau:

+ Đối với Cao cấp, Cử nhân lý Luận chính trị hiện đang tham dự 7 cán bộ trong đó có 2 CB đã hoàn thành chương trình học;

+ Đối với Lớp TCELLCT trong năm cử 17 CBCCVC tham dự học trong đó có 4 CBCCVC đã hoàn thành khóa học, có 1 học viên được Trường Chính trị tặng Giấy khen vì có thành tích học tập xuất sắc,

**📌 Về kiến thức quản lý nhà nước - quốc phòng - an ninh**

+ Trong 6 tháng đầu năm Sở không thực hiện cử CBCCVC tham dự lớp Bồi dưỡng kiến thức QLNN do tiêu chuẩn chỉ áp dụng cử đào tạo công chức

+ Thực hiện đăng ký đào tạo kiến thức QLNN chuyên ngành nhằm bổ sung kiến thức và tiêu chuẩn khi xét thi nâng hạng cho viên chức từ ngạch kỹ sư lên ngạch kỹ sư chính.

+ Đối với các lớp bồi dưỡng kiến thức đảng viên, đảng viên mới trong 6 tháng đầu năm thực hiện cử đi đào tạo và đã hoàn thành 34 CBCCVC.

Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao 10 CBCCVC.

Như vậy trong 6 tháng đầu năm tỷ lệ bồi dưỡng kiến thức thức quản lý nhà nước - quốc phòng - an ninh và các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đạt tỷ lệ 18%.

Tổ chức thực hiện cử CBCCVC đi bồi dưỡng, tập huấn liên quan tới vị trí việc làm và chuyên môn nghiệp vụ trên 45 lượt CBCCVC.

**📌 Đào tạo trình độ chuyên môn Thạc sĩ và Nghiên cứu sinh.**

+ Trong năm 2017 có 22 CBCCVC tiếp tục tham gia đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ kết quả trong 6 tháng đầu năm có 7 CBCCVC đã hoàn thành bậc học Thạc sĩ số còn lại đang học và nghiên cứu cụ thể

+ Đang học Thạc sĩ có 18 CBCCVC hiện đang học chiếm 8,5% trên tổng số CBCCVC của Sở;

+ Đang học NCS là 6 cán bộ CBCCVC hiện đang học chiếm 3% trên tổng số CBCCVC của Sở;

*c) Công tác tuyển dụng công chức, viên chức tại đơn vị*

Công tác tuyển dụng công chức tiếp tục được xác định là nhiệm vụ quan trọng để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu công việc của đơn vị, trong năm 2017 Sở thực hiện rà soát biên chế và có văn bản đồng ý tiếp nhận một cán bộ hiện đang công tác tại Trung tâm Phát triển phần mềm được tuyển thẳng vào vị trí việc làm "*Quản lý các đề tài thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, nông nghiệp công nghệ cao; Phụ trách quản lý, triển khai chương trình Đào tạo sau đại học và biên phiên dịch*". Và có văn bản thống nhất tuyển dụng CBCC cho các vị trí còn lại của Sở trong năm 2017.

Thực hiện cử 2 cán bộ công chức tham dự thi nâng ngạch do UBND tỉnh tổ chức.

Trong sáu tháng đầu năm 2017

## **6. Cải cách tài chính công**

+ **Các đơn vị trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ bao gồm:** 02 đơn vị QLNN thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định 117/2013/NĐ-CP là Khôi Văn phòng Sở và Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Hai đơn vị đã tiến hành rà soát lại biên chế, đánh giá chất lượng biên chế, bố trí, sắp xếp lại biên chế đúng người, đúng việc, đúng năng lực. Tất cả cán bộ công chức trong cơ quan đều thống nhất cao quan điểm về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm; về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, nên thực hiện nghiêm túc nhằm tiết kiệm kinh phí để tăng thêm thu nhập cho cán bộ, công nhân viên trên cơ sở định mức, tiêu chuẩn, chế độ đúng theo quy định được ban hành.

Tuy nhiên do trong thời gian thực hiện khoán kinh phí, đơn vị phải thực hiện tiết kiệm 10%- 20% chi thường xuyên để cải cách tiền lương và an sinh xã hội ngay từ đầu năm nên biện pháp tiết kiệm đạt kết quả chưa cao; bên cạnh đó giá cả trên thị trường biến động theo xu hướng ngày càng tăng làm cho việc thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên gặp khó khăn. Do vậy, nguồn thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công nhân viên của các đơn vị còn thấp.

+ **04 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016:** Trung tâm phát triển phần mềm và Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng là 2 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, Trung tâm tin học và thông tin KH-CN và trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH-CN là 2 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Các đơn vị trên đã được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 8/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Các đơn vị tiếp tục xây dựng phương án tự chủ tài chính để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét thẩm định và phê duyệt phương án tự chủ tài chính của tổ chức KH-CN công lập trong 3 năm theo quy định điều 15 Nghị định Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016.

## **7. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước**

### *a) Ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước*

Phần mềm Văn phòng điện tử I-Office: hỗ trợ, cập nhật các đơn vị trong và ngoài tỉnh. Nâng cấp I-Office cho đơn vị: Quỹ Đầu tư Phát triển Đồng Nai, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai; Triển khai mới cho đơn vị Ban quản lý Khu công nghệ cao. Giới thiệu phần mềm I-Office đến Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát Nhân dân 63 tỉnh thành. Bắt tay thực hiện phần mềm X-Office trên cơ sở nền tảng công nghệ mới và nhu cầu ngày càng nâng cao của người dùng.

Phần mềm Sở thụ lý Điện tử án hình sự: Triển khai thành công tại Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh Đồng Nai. Giới thiệu phần mềm đến Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao và Viện Kiểm sát Nhân dân 63 tỉnh thành.

Đối với phần mềm một cửa điện tử EGate: Triển khai tại Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ các phòng ban trong quá trình vận hành và sử dụng hệ thống, cập nhật các tính năng tiện ích cho người dùng theo yêu cầu từ các phòng ban, duy trì hệ thống kết nối với các nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn SMS, thanh toán trực tuyến.

Tiếp tục duy trì và vận hành và nâng cấp các phần mềm như phần mềm đánh giá, quản lý rủi ro an ninh thông tin, phần mềm chấm công cho hệ thống công nghệ thông tin của Sở.

Tiếp tục đẩy mạnh tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước, cơ quan tiếp tục duy trì ứng dụng CNTT trong quản lý văn bản và điều hành; thực hiện gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước thông qua hệ thống văn phòng thông minh I-Office.

Hoàn thành công tác thực hiện việc số hóa các văn bản, tài liệu lưu trữ để phục vụ việc tra cứu, tìm kiếm và xử lý thông tin qua mạng;

Tỷ lệ hồ sơ, văn bản hoàn toàn trao đổi dưới dạng điện tử và sử dụng hồ sơ, văn bản điện tử trong hoạt động nội bộ cơ quan đạt 100% .

Tỉ lệ văn bản, tài liệu lưu trữ được số hóa phục vụ tra cứu, tìm kiếm và xử lý thông tin đạt 100 %.

Nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT đối với cán bộ lãnh đạo và toàn thể công chức và viên chức góp phần ứng dụng CNTT có hiệu quả trong công tác cải cách hành chính và hướng tới chính quyền điện tử .

### *b. Phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ các công tác khác:*

Xây dựng các phần mềm: hỗ trợ công tác quản lý thuế trước bạ, phần mềm quản lý thông tin trẻ em và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, phần mềm hỗ trợ cơ sở pháp lý.

Xây dựng và triển khai website cho hơn 9 cơ quan, đơn vị. Tư vấn thực hiện hơn 10 đơn vị.

Tiếp tục duy trì hệ thống an ninh thông tin ISO 27001/2015;



Tiếp tục thực hiện công tác vận hành ổn định Datacenter nhằm triển khai công tác hỗ trợ vận hành bảo mật các server của các Sở Ngành, các ứng dụng được vận hành tại DataCenter của Sở Khoa học và Công nghệ, 148 site của các điểm thông tin khoa học và công nghệ của các xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, các portal của huyện Xuân Lộc, Thị xã Long Khánh....

Triển khai tới các đơn vị thực hiện cập nhật thông tin CBCCVC lên phần mềm Hệ thống quản lý ngành Nội vụ đạt tỷ lệ 100% hồ sơ CBCCVC được cập nhật lên hệ thống, qua quá trình cập nhật Sở đã phát hiện ra các lỗ hổng mất an ninh trong phần mềm và thực hiện thông báo cho Sở Nội vụ biết để phối hợp khắc phục.

Tiếp tục thực hiện hỗ trợ Phần mềm một cửa liên thông Egate cho 13 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ: cập nhật thủ tục mới ở các lĩnh vực, các thủ tục liên thông (xã – huyện, 3 trong 1), chức năng ý kiến người dân; các số liệu xử lý đã được liên thông trên hệ thống của Trang tra cứu cải cách hành chính của Tỉnh, thực hiện các giải pháp liên thông với các phần mềm khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh như phần mềm Hộ tịch, Đất đai...

Tiếp tục thực hiện công tác triển khai các sản phẩm chủ lực như Văn Phòng điện tử phiên bản I-Office, Sở Thu lý điện tử án hình sự cho các đối tác trong và ngoài tỉnh.

Chủ động phối hợp với Trung tâm Công nghệ Sinh học Đồng Nai xây dựng giải pháp tổng thể về ứng dụng CNTT trong công tác quản lý tại trung tâm.. Tiến đến là quản lý tổng thể cây trồng ngoài đồng, cây trồng trong nhà màn, hệ thống hạ tầng nhà màn, điện, nước, vật tư, tài sản.. tại trung tâm đồng thời các ứng dụng giúp trung tâm có thể quản lý và theo dõi từ xa.

+ Hỗ trợ tư vấn giải pháp kỹ thuật và chức năng cho việc nâng cấp Portal Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy tỉnh đáp ứng việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4.

Tăng cường tổ chức duy trì và cập nhật thông tin và vận hành trang thông tin điện tử của Sở <https://dost-dongnai.gov.vn> từ đó cung cấp đầy đủ các thông tin cho người dân và doanh nghiệp khi có nhu cầu trao đổi thông tin và tìm hiểu các dịch vụ công trực tuyến của Sở.

Triển khai hệ thống một cửa điện tử và cổng thông tin hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

Ban hành bảng phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý, biên tập và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin Điện tử Khoa học - Công nghệ Đồng Nai nhằm tăng cường tổ chức duy trì và cập nhật thông tin và vận hành trang thông tin điện tử của Sở <https://dost-dongnai.gov.vn> từ đó cung cấp đầy đủ các thông tin cho người dân và doanh nghiệp khi có nhu cầu trao đổi thông tin và tìm hiểu các dịch vụ công trực tuyến của Sở.

Sở đã triển khai nhân rộng và hoạt động chính thức 148 điểm thông tin KH&CN tại các Trung tâm học tập cộng đồng các xã, phường, thị trấn (tại mỗi điểm

được đầu tư 01 Thư viện điện tử công nghệ nông thôn và 01 website cho xã; tổ chức đào tạo cán bộ quản lý cho các Điểm thông tin KH&CN; Theo dõi, quản lý hoạt động các website xã, phường, thị trấn; Nâng cao hiệu quả hoạt động điểm thông tin KHCN bằng cách đổi mới cơ chế quản lý, góp phần nhân rộng nhanh các điểm thông tin KHCN trên địa bàn tỉnh; Hàng tuần cập nhật thông tin thị trường nông sản; dự báo thời tiết; Kinh nghiệm ứng dụng).

Sở đã thực hiện tuyên truyền 63 tin bài về Cải cách hành chính đăng lên Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ; Qua công tác tuyên truyền đã đáp ứng kịp thời việc nắm bắt, tìm hiểu thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và mọi tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp về công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính;

Nội dung tuyên truyền đăng tại trang thông tin điện tử của Sở: <https://www.dost-dongnai.gov.vn/Pages/caicachhanhchinh.aspx>

Thực hiện việc khai thác sử dụng chữ ký số điện tử nhằm đảm bảo an ninh thông tin trong giao dịch văn bản hoàn toàn dưới dạng điện tử.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Mặt được**

Sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực các phòng ban chuyên môn và toàn thể CBCCVC là yếu tố quan trọng đưa công tác CCHC ngày càng phát triển mạnh theo hướng tinh giảm các thủ tục hành chính qua đó đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Chính trị của đơn vị. Bám sát nhiệm vụ chính trị, xác định nhiệm vụ trọng tâm, có phương pháp thực hiện trong từng công việc cụ thể, tham gia giải quyết dứt điểm những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của người dân và doanh nghiệp.

Công tác cải cách thể chế thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Các văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng và ban hành đúng thẩm quyền, đúng thể thức; nội dung phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của tỉnh Đồng Nai, cụ thể hoá kịp thời các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh.

Cơ quan đã quan tâm kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; điều chỉnh bổ sung quy chế phối hợp giữa phòng ban đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần cải thiện chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được Ban Giám đốc quan tâm thực hiện và có chuyển biến tích cực tiếp tục thực hiện trao đổi văn bản điện tử, giảm các văn bản, giấy tờ hành chính không cần thiết.

Công tác xây dựng, tuyển dụng, đào tạo CB CCVC tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng đội ngũ CBCCVC đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của công tác chuyên môn, góp phần vào sự nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh nhà.

Chỉ đạo xây dựng phần mềm lấy ý kiến người dân và doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của Sở nhằm cải thiện tốt hơn chất lượng dịch vụ công của đơn vị. Việc ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo điều hành, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp được quan tâm thực hiện và đạt kết quả cao, tiếp tục đẩy mạnh việc trao đổi văn bản điện tử đạt 100%, áp dụng phần mềm kiểm soát và trả kết quả thủ tục hành chính, nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến của Sở lên mức 4 đạt 100%, phát triển nhiều tính năng trên hệ thống văn phòng điện tử của Sở, trong đó đã phát triển bước đầu thành công hệ thống văn phòng điện tử trên điện thoại thông minh.

Chỉ đạo áp dụng chứng thư số và gửi nhận văn bản điện tử giữa sở và các cơ quan đơn vị trong tỉnh.

Công tác thanh tra kiểm tra công vụ được duy trì và thực hiện thường xuyên, trong đó chú trọng thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức phong phú.

## **2. Tồn tại hạn chế:** không

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ III NĂM 2017**

- Trong năm 2017, công tác CCHC của Sở tiếp tục đẩy mạnh thực hiện theo kế hoạch đã ban hành trong đó tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm sau:

#### **1. Chỉ đạo thực hiện**

- Tăng cường công tác kiểm tra các phòng ban đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính và thi đua khen thưởng.

- Xây dựng, đẩy mạnh nghiên cứu đổi mới cơ chế chính sách khoa học và công nghệ phục vụ phát triển cả chiều rộng và chiều sâu và thực hiện xã hội hóa để thu hút các nguồn lực đầu tư cho khoa học và công nghệ phát triển.

- Tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh đến toàn thể CBCCVC.

- Đẩy mạnh triển khai các Chương trình KH&CN về hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và bảo hộ tài sản sở hữu trí tuệ và phát triển nguồn nhân lực KH&CN phục vụ các Chương trình KTXH, ANQP của tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng phát triển nguồn lực thông tin khoa học và công nghệ; Tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu hỏi đáp khoa học; xây dựng thư viện KH&CN; Chuyên giao các CSDL thông tin KH&CN, các sản phẩm CNTT và các kết quả các dự án ứng dụng tiến bộ KH&CN đến các đơn vị trong và ngoài tỉnh.

#### **2. Cải cách thể chế**

- Thường xuyên rà soát, cập nhật bổ sung mới về thủ tục hành chính phù hợp Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Khoa học và Công nghệ;

- Duy trì đầy đủ nội dung, thông tin Bộ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của Sở KH&CN;

- Công khai, minh bạch Bộ thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa của Sở;
- Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra việc thực hiện niêm yết, công khai thủ tục hành chính; kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

### **3. Về cải cách thủ tục hành chính**

- Tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính đã được công bố theo Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 09/07/2014 và Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 17/8/2015; kiện toàn công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Sở.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa trong đó bố trí, đào tạo nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ, công chức có đủ năng lực, trình độ, có đủ kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế Một cửa đồng thời thực hiện chế độ phụ cấp đối với công chức, viên chức bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định hàng tháng

- Bổ sung, rà soát, điều chỉnh hợp lý quy trình tiếp nhận giải quyết hồ sơ; quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức để giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, theo tiêu chuẩn ISO và xây dựng Modul tiếp nhận và trả kết quả tích hợp vào trong hệ thống văn phòng điện tử.

- Tiếp tục rà soát, duy trì đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến của cơ quan trên trang web Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ đảm bảo 100 % các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của Sở.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Thực hiện rà soát và thẩm định các đề án và vị trí của từng Phòng ban đơn vị trực thuộc Sở hàng năm

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Kế hoạch số 3988/KH-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh về tinh giản biên chế; Quyết định số 2019/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 về quyết định đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện thực hiện đến năm 2021 của tỉnh Đồng Nai.

### **5. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức**

Quản triệt, phổ biến và tuyên truyền các Nghị quyết; Nghị định Thông tư của các cấp theo hướng dẫn.

Khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ học tập nâng cao trình độ chuyên môn, QLNN ngạch chuyên viên theo nhu cầu đào tạo đã đăng ký trong năm 2017.

Cử cán bộ tham gia các khoá đào tạo chuyên môn nghiệp vụ do Tỉnh tổ chức và chuyên môn chuyên ngành của Sở.

### **6. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục sử dụng tiết kiệm có hiệu quả các nguồn kinh phí được giao trong năm và tiến hành rà soát nhiệm vụ bổ sung kinh phí năm 2017.

Thực hiện chế độ tài chính công, quản lý tài sản Nhà nước, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định pháp luật.

Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, từ kết quả hoạt động sự nghiệp, đổi mới phương thức hoạt động, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các đơn vị sự nghiệp đã tạo nguồn tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức của đơn vị.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí tại 02 đơn vị quản lý nhà nước và 04 đơn vị trực thuộc Sở.

## **7. Hiện đại hóa nền hành chính**

Thực hiện tổng kết chương trình hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 cho các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Tiến hành giám định tiến độ xây dựng và áp dụng ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính nhà nước nhằm đảm bảo quá trình thực hiện đúng kế hoạch và xây dựng kế hoạch hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị.

Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị thực hiện công bố hệ thống ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014.

Tiếp tục việc triển khai, hỗ trợ cho các đơn vị có nhu cầu sử dụng I-Office trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo đầy đủ thông tin và thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thao tác và tìm kiếm thông tin.

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện trao đổi văn bản dưới dạng điện tử phần đầu và đảm bảo 100 % CBCCVC thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi công việc.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính phục vụ kiểm tra Ban Chỉ đạo CCHC của tỉnh năm 2017

Kính gửi Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
  - Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
  - Các phòng/đơn vị;
  - Lưu: VT, VP.
- D:\VP010-BcaoCCHCQKT.doc\3b

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Phương**